

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HSCTN-PT
Ngày 24-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triền.

Các Thẩm phán:

+ Ông Nguyễn Văn Bình;

+ Bà Trần Thị Kim Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2019/TLPT-HSCTN ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trần Hoàng N, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo N là bà Võ Ngọc O đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- Bị cáo bị kháng cáo: Trần Hoàng N, sinh ngày 07-12-2000 tại tỉnh Tây Ninh (tính đến ngày phạm tội bị cáo N được 17 tuổi 02 tháng 11 ngày); nơi cư trú: Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam, con ông Trần Thanh P, sinh năm 1976 và bà Võ Ngọc O, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị bắt tạm giam từ ngày 08-10-2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Hoàng N: Ông Trần Thanh P, sinh năm 1976 (là cha của bị cáo), bà Võ Ngọc O, sinh năm 1978 (là mẹ của bị cáo); cùng cư trú tại: Số 22/2B, Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; bà O có mặt, ông P vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Lê Văn T, Tô Công T1, Trần Quốc T2, Hồ Hoài T3 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Bị hại: Chị Lê Thị H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp H1, xã H2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18-02-2018, Trần Quốc T2 uống cà phê tại quán “Sông Trăng” thuộc ấp H1, xã H2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T2 nhìn thấy Tiêu Minh M là người có mâu thuẫn với mình và T trước đây cũng đang uống cà phê cùng với mấy người bạn nên T2 gọi điện thoại cho Lê Văn T kêu đến quán “Sông Trăng” để đánh M trả thù. Lúc này, T cũng đang uống cà phê với Hồ Hoài T3, Tô Công T1, Trần Hoàng N, Đặng Văn K và Huỳnh Minh A tại quán “Phương Dung”. Sau khi nghe điện thoại, T rủ cả nhóm đi đánh M thì tất cả đồng ý.

T điện thoại kêu xe taxi đến quán “Phương Dung” chờ T3, T, T1, A đến trước quán “Thanh Trà” cách quán “Sông Trăng” khoảng 50 m thì tất cả xuống xe; T sợ khi đánh nhau xong không có xe về nên gọi điện cho N kêu N và K chạy xe lên quán “Sông Trăng” thì N và K đồng ý. Khi N và K đi đến quán “Thanh Trà” gặp nhóm T, tại đây thì K giao xe cho T. Lúc này, T2 cũng đi ra và đưa cho T một cây dao loại dao Thái Lan, mũi nhọn, cán màu xanh, dài khoảng 20 cm; xong N điều khiển xe chở T, T1 chở T3, T2 đi một mình vào quán “Sông Trăng” để đánh M. Riêng A và K biết việc đánh nhau nhưng không đồng ý tham gia nên đi vào quán “Thanh Trà” uống nước xong đi về.

Khi đến quán “Sông Trăng”, T3, T và T2 đi vào quán, còn T1 và N đứng bên ngoài đợi. Vào đến quán, T3 đốt pháo ném vào chòi số 10 (nhà lá để bán cà phê) cho những người trong chòi nghe tiếng nổ hoảng sợ bỏ chạy, lúc này M đã bỏ chạy, T đi vào chòi số 10 nhìn thấy chị Lê Thị H, sinh năm 1999, ngụ ấp H1, xã H2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh đang ngồi quay lưng lại, do tưởng nhầm là M nên T dùng dao đâm trúng vào vùng lưng trái của chị H 01 cái thì phát hiện đã đâm nhầm người nên T3, T và T2 bỏ đi ra lên xe T1 và N chở về. Trên đường đi về T đưa dao lại cho T2 ném xuống sông Vàm Cỏ nên không thu giữ được. Chị H được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh đến ngày 27-02-2018 ra viện.

Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 53/2018/TgT ngày 21-3-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thị H do thương tích gây nên là 13%.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hoàng N 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08-10-2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lê Văn T, Tô Công T1, Trần Quốc T2, Hồ Hoài T3, các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần

Hoàng N là bà Võ Ngọc O có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo N được hưởng án treo, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, cháu N phải nghỉ học để phụ giúp gia đình, N là người bị liên lụy.

Tại phiên tòa, bà Võ Ngọc O giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Võ Ngọc O; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo N và bà O không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo N: Bị cáo đã hối hận về việc làm của mình, mong được hưởng án treo để về giúp đỡ gia đình và trở thành người tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng N xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Hoàng N xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo:

2.1. Về tội danh: Do Lê Văn T, Trần Quốc T2 với anh Tiêu Minh M có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18-02-2018, T2 gọi điện cho T kêu đến quán cà phê “Sông Trăng” thuộc ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đánh M để trả thù; lúc này T rủ cả nhóm gồm: Hồ Hoài T3, Trần Hoàng N, Tô Công T1 cùng đi đánh M thì tất cả đồng ý. Tuy nhiên, do nhìn lầm người nên tưởng chị Lê Thị H là anh M nên T đã trực tiếp cầm dao Thái Lan đâm một cái từ phía sau lưng gây thương tích cho chị H là 13%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan.

2.2. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo tuy có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn; hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần nghiêm trị để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

2.3. Đối với bị cáo Trần Hoàng N tuy không có mâu thuẫn gì với anh Tiêu Minh M nhưng khi được bị cáo T rủ rê tham gia đánh anh M, bị cáo vẫn đồng ý và tham gia giúp sức về mặt tinh thần nhưng bị cáo giữ vai trò không đáng kể trong vụ án cụ thể là: Bị cáo có dùng xe chở bị cáo T vào quán cà phê “Sông Trăng” và đứng bên ngoài đợi, sau khi T đã gây án xong, bị cáo lại chở bị cáo T tẩu thoát.

2.4. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lúc phạm tội bị cáo

N là người dưới 18 tuổi; có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho phía bị hại 2.000.000 đồng; mặt khác người bị hại cũng đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2.5. Về mức hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Hoàng N 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo N tham gia giúp sức về mặt tinh thần và giữ vai trò không đáng kể; mặt khác khi vụ án xảy ra, bị cáo chỉ mới 17 tuổi 02 tháng 11 ngày là người dưới 18 tuổi phạm tội nên việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại đoạn 2 khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Khi xử phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người dưới 18 tuổi phạm tội được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng và với thời hạn thích hợp ngắn nhất.”*.

2.6. Do đó, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Võ Ngọc O, giảm hình phạt cho bị cáo Trần Hoàng N, cụ thể: Xử phạt bị cáo N khớp với thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Hoàng N là bà Võ Ngọc O; không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bà Võ Ngọc O không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[6] Ngoài ra, khi viện dẫn điều luật Tòa án cấp sơ thẩm không viện dẫn thêm Điều 58 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót, cần bổ sung ở cấp phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Hoàng N là bà Võ Ngọc O.

3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; đoạn 2 khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng N 03 (ba) tháng 16 (mười sáu) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ghi nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

5. Căn cứ vào Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Hoàng N nếu như bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

6. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Hoàng N là bà Võ Ngọc O không phải chịu.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. Huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADSH. Hòa Thành;
- Công an huyện Hòa Thành;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Văn Triển

